TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phc**

Bản án số: 125/2021/HS-PT
Ngày: 28-4-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử Phc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung
Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Thảo
Bà Phạm Thị Xuân Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Lê Khang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử Phc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo Nguyễn Thanh V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HSST ngày 18-02-2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thanh V (tên gọi khác: T), sinh năm 1985 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 28, khu Kim S, thị trấn L, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh Nh và bà Nguyễn Thị C; Vợ tên Lê Thị Mỹ A (đã ly hôn năm 2014), có 01 con tên Nguyễn Lê Anh T, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/9/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 415/HSST ngày 17/9/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2005).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/8/2020 đến ngày 28/8/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ theo Quyết định số 86/QĐ-VKS ngày 28/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Trần Văn Ph, sinh năm 1997.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp Hòa Đ, xã Đông H, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ: Khu phố Phước K, thị trấn H, huyện Nh, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lê Quang H, sinh năm 2000. Nơi đăng ký thường trú: Thôn Sơn Th, xã Thanh S, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Khu B, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu bán xe mô tô nên Trần Văn Ph nhờ vợ chồng Trương Quang Gi và Bùi Thị Thúy H giới thiệu người mua xe giùm Ph. Ngày 15/8/2020, Gi gặp Nguyễn Thanh V và nói với V có người bạn cần bán xe, có ai mua thì giới thiệu giùm. Lúc 09 giờ 30 Pht ngày 16/8/2020, V nhắn tin cho H nói "xe có người mua, chạy xe lên anh". Hiền điện thoại cho Ph và đưa số điện thoại 0708851885 của V cho Ph để hai bên thỏa thuận mua bán. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, Ph điện thoại cho V thì V nói chạy đến thị trấn Long Thành, V ra đón. Sau khi nghe điện thoại của Ph xong, V biết Ph cần bán xe nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của Ph để cầm cố lấy tiền trả nợ. Đến 16 giờ cùng ngày, Ph điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 68M1-254.62 đến khu vực vườn dầu, thị trấn Long Thành và điện thoại cho V thì V nói đợi 10 phút. Sau đó, V nhờ bạn tên V1 (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đi đón Ph vào nhà V tại Tổ 28, khu Kim S, thị trấn L, huyện Long Thành. Tại đây, sau khi kiểm tra xe, V hỏi Ph bán xe bao nhiêu, Ph nói 32.000.000 đồng. V nói dối Ph là có người đồng ý mua xe của Ph 34.000.000 đồng và dặn Ph nói giá xe là 34.000.000 đồng, sau khi V bán được thì Ph đưa lại cho V 2.000.000 đồng. V nói Ph đưa chìa khóa và giấy đăng ký xe cho V để V đi làm thủ tục sang tên và hẹn 10 phút sau sẽ mang tiền về cho Ph, Ph tin tưởng nên giao xe và giấy tờ xe cho V. V điều khiển xe đến tiệm cầm đồ 36 thuộc ấp Hàng Gòn, xã A, huyện L cầm cố cho anh Lê Quang H lấy số tiền 11.000.000 đồng rồi điện thoại cho một

người đàn ông tên Đ (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đến trả nợ hết. Sau đó, V tắt điện thoại và không liên lạc với Ph. Ph đã làm đơn trình báo sự việc đến Công an thị trấn Long Thành, huyện Long Thành.

Tại Kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐGTS ngày 27/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Long Thành kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner, màu đen, số máy: KC26E1147195, số khung: 2607GY300455, biển số 68M1-254.62 đã qua sử dụng, trị giá 21.000.000 (hai mươi mốt triệu) đồng.

Vật chứng vụ án và tài sản thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner, màu đen, số máy: KC26E1147195, số khung: 2607GY300455, biển số 68M1-254.62 đã qua sử dụng, đã thu hồi trả lại cho bị hại Ph; số tiền 11.000.000 đồng không thu hồi được; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Thanh V, Cơ quan điều tra đã trả lại cho V; 01 điện thoại di động V sử dụng vào việc phạm tội, V đã làm mất không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Văn Ph đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Quang H yêu cầu V trả lại số tiền 11.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 18-02-2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 01 năm 02 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 20/8/2020 đến ngày 28/8/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh V trả lại cho anh Lê Quang H số tiền 11.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03/3/2021, bị cáo Nguyễn Thanh V kháng cáo đề nghị Tòa án cấp Phc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thanh V 01 năm 02 tháng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục Phc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh V:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh V đã khai nhận, khoảng 16 giờ 30 Pht ngày 16/8/2020, tại nhà của bị cáo Nguyễn Thanh V, thuộc tổ 22, khu Kim Sơn, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Thanh V đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của anh Trần Văn Ph 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner, màu đen, số máy: KC26E1147195, số khung: 2607GY300455, biển số 68M1-254.62 đã qua sử dụng. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 21.000.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ, xét xử bị cáo 01 năm 02 tháng tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do vậy, Hội đồng xét xử y án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh V.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 18-02-2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Thanh V 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 20/8/2020 đến ngày 28/8/2020.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí và Lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thanh V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự Phc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân huyện Long Thành (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Xuân Đào **Trương Thị Thảo** **Đỗ Thị Nhung**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch (2);
- Viện kiểm sát nhân dân Nhơn Trạch;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự Nhơn Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Nhung

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, 106 Bộ luật TTHS,

- Trả lại 01 (một) đôi dép sỏ ngón màu đỏ đen cho Trần Nhật Hào, 01 (một) chiếc dép nhựa màu đỏ trắng đen và 01 (một) nón phớt màu đen cho Nguyễn Thanh Hòa, 01 (một) chiếc dép sỏ ngón màu đen cho Ngô Văn Thành do không liên quan đến vụ án.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000đ do gia đình bị cáo Nguyễn Thanh Hòa tự nguyện giao nộp khắc phục hậu quả để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/7/2020).

*Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 591 BLDS

Buộc các bị cáo Ngô Văn Thành, Trần Nhật Hào, Nguyễn Thanh Hòa, Nguyễn Trọng Đạt mỗi bị cáo phải bồi thường tiếp cho anh Châu Hồng Đạt số tiền 37.027.500đ (ba mươi bảy triệu không trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Tiến, Ngô Văn Thành, Trần Nhật Hào, Nguyễn Thanh Hòa, Nguyễn Trọng Đạt mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Buộc Ngô Văn Thành, Trần Nhật Hào, Nguyễn Thanh Hòa, Nguyễn Trọng Đạt mỗi bị cáo phải nộp 1.851.375đ tiền án phí DSST.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân H. Định Quán(2);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Định Quán;
- Công an H. Định Quán;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Định Quán;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Kiều Lương

TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phc**
Số: **18A**/2019/HSPT-QĐTG	*Đồng Nai, ngày 23 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử Phc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Kim Rết

Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Thanh Phượng;

Bà Lê Hồng Hương.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng xét xử Phc thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tạm giam bị cáo: **Lê Hoàng Tuấn.** Tên gọi khác: Hiếu (Tuấn cơm). Sinh năm 1980, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: 5/4A, khu phố Quyết Thắng, phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Phụ bán cơm.

Bị Tòa án cấp Phc thẩm xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2018.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Thời hạn tạm giam là: 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

2. Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa) có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Kim Rết